TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THIỆU HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày: 09 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1 Ông Trần Thanh Tùng ;

2.Bà Trần Thị Thịnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Loan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*:** Bà Lê Thị Ngọc Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2023/HSST ngày 10/01/2023 đối với bị cáo:

Đỗ Hữu T, sinh ngày 10/8/1994; Tại: xã Th H, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn N B 2, xã Th H, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Hữu Ph, (đã chết); Con bà: Đỗ Thị H1, sinh năm 1960; Vợ: chưa; Con: chưa.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Có một tiền án về tội Cố ý gây thương tích năm 2021: Ngày 08/12/2020 bị Tòa án nhân dân Huyện Thiệu Hóa xử phạt 30 tháng tù. Ngày 04/3/2021 bản án phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, tuyên phạt bị cáo Đỗ Hữu T 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Bị cáo Đã thi hành xong các khoản án phí HSST, án phí HSPT và bồi thường dân sự xong.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/9/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo T: Ông Ngô Thế H, ông Đào Nguyên Th và ông Lê Minh Tr – Luật sư Công ty Luật TNHH JWLEGAL thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Tầng 4, số 15, ngõ 41, phố Đồng Me, phường Mễ Trì, quận

Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa có mặt luật sư Ngô Thế H; luật sư Lê Minh Tr.

- Người bị hại: Ông Đỗ Văn D, sinh năm 1970; (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Th1 L1, xã Th H, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại là chị Đỗ Thị Q, sinh năm 1993; Nơi ĐKHKTT: B T, xã Tr L, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- Người làm chứng: 1. Anh Đặng Đình Ph, sinh năm 1994; (Vắng mặt).

2. Anh Dương Văn C, sinh năm 1985; (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn Ch L2, xã Th H, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Chị Đỗ Thị G, sinh năm 1988; (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Th1 L1, xã Th H, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

4. Ông Đỗ Thanh T1 – Điều tra viên Công an huyện Thiệu Hóa. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 07 giờ ngày 20/5/2022, Đỗ Hữu T, sinh năm 1994 ở thôn N B 2, xã Th H, huyện Thiệu Hoá, Đỗ Văn T, sinh năm 1994 ở thôn Bắc Bằng, xã Th H và Đỗ Văn D, sinh năm 1970 ở thôn Th1 L1, xã Th H, huyện Thiệu Hoá đi ăn sáng tại quán Thiện Sánh ở thôn N B 1, xã Th H. Tại đây ba người ăn sáng, uống rượu cùng Dương Văn C, sinh năm 1985 ở thôn Ch L2, xã Th H. Sau khi ăn sáng xong, Đỗ Văn T đi về trước, còn Đỗ Hữu T chở ông D đến quán cà phê Phúc Hà ở thôn Ch L2, xã Th H để uống nước cùng với Dương Văn C và bạn anh Cường. Trong lúc ngồi ở quán nước thì giữa ông D và T xảy ra mâu thuẫn nên ông D có dùng tay đấm vào đầu T một cái rồi đi bộ ra ngoài đường, T đi theo sau, khi đến ngã tư đường thôn Ch L2, xã Th H thì ông D quay lại dùng tay túm cổ áo T, cào vào ngực và tay trái của T; Lúc này T dùng tay đấm vào mặt bên phải của ông D làm ông D bị ngã ngửa xuống đường bê tông. T tiếp tục dùng chân đá vào phần bụng và thái dương trái của ông D làm ông D bất tỉnh. Thấy vậy T chạy về quán cà phê Phúc Hà để gọi anh Đặng Đình Ph, sinh năm 1994 là chủ quán đi xe ra cùng T chở ông D về quán cà phê. Khi đưa ông D về quán, Phúc đặt ông D nằm ở sàn nhà tầng 1 của quán, một lúc sau không thấy ông D tỉnh nên T lại nhờ anh Phúc bế ông D để đưa về nhà ông D tại thôn Th1 L1, xã Th H. Sau khi đến nhà ông D, Phúc để ông D nằm lên giường và nói với gia đình là ông D bị ngã rồi đi về còn T ở lại về sau. Ông D được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Hợp Lực, tỉnh Thanh Hóa, sau đó chuyển đến Bệnh viện Việt Đức và Bệnh viện Bạch Mai Hà Nội để điều trị. Khi sức khỏe ổn định ông D được gia đình cho về Bệnh viện Hợp Lực và Bệnh viện Tâm thần Thanh Hóa tiếp tục điều trị thương tích (BL215-242; 244).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 648/2022/TTPY ngày 30/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Đỗ Văn D được tính theo phương pháp xác đinh tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 55% (Năm mươi năm phần trăm), (BL 161-163)..

Ngoài ra cơ quan CSĐT cũng đã tiến hành trưng cầu giám định cơ chế hình thành thương tích đối với thương tích của ông Đỗ Văn D. Kết luận giám định cho thấy các thương tích của ông D đều do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật tày hoặc vật tày có cạnh. Tuy nhiên không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích (BL 167 - 170).

Đối với thương tích của Đỗ Hữu T, ngay sau khi xảy ra sự việc, T không có yêu cầu đề nghị gì về thương tích của mình và từ chối giám định thương tích.

Về dân sự: Quá trình điều tra Đỗ Văn D có đơn yêu cầu Đỗ Hữu T phải bồi thường chi phí điều trị và thiệt hại sức khỏe cho ông D, giai đoạn chuẩn bị xét xử bị hại có đơn xin rút yêu cầu bồi thường thiệt hại để các bên tự thỏa thuận. Tuy nhiên tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của ông D đề nghị Tòa án buộc bị cáo phải bồi thường dân sự cho bị hại tổng số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Gia đình bị hai đã nhận được số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng). Đề nghị Tòa án buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng). Tại phiên tòa bị cáo chấp nhận mức bồi thường dân sự mà phía bị hại đưa ra.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS - TH ngày 23/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Đỗ Hữu T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: điểm a khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 56; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Đề nghị xử phạt Đỗ Hữu T từ 30 đến 33 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo T tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng).

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo Đỗ Hữu T.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh hình phạt và các vấn đề khác. Khi nói lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo T đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng

xem xét đến nguyên nhân dẫn đến hành vi của bị cáo xuất phát từ việc chửi và hành hung của bị hại, do bức xúc, không kiềm chế được nên bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho bị hại, xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình tuy nhiên thời điểm Covid 19 bị cáo cũng đã tích cực góp một phần đóng góp vào quá trình ủng hộ chống đại dịch và đã được tặng giấy khen. Vì vậy người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 điều 51cho bị cáo hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt vừa đảm bảo tính răn đe và nghiêm minh của pháp luật vừa đảm bảo chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự Việt Nam, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi, chứng cứ xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án ; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 9 giờ 00 ngày 20/5/2022, tại quán cà phê Phúc Hà xã Th H, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, do mâu thuẫn khi uống cà phê, giữa Đỗ Hữu T và ông Đỗ Văn D có lời qua tiếng lại với nhau, sau đó Đỗ Văn D bỏ đi ra đường ngã tư của thôn Ch L2, xã Th H, Đỗ Hữu T vì bức xúc nên đi theo ông D đến ngã tư để hỏi rõ lý do, khi ông D quay lại thấy T, ông D đã dùng tay túm cổ áo T, cào vào ngực và tay trái của T; Lúc này T dùng tay đấm vào mặt bên phải của ông D làm ông D bị ngã ngửa xuống đường bê tông. T tiếp tục dùng chân đá vào phần bụng và thái dương trái của D làm ông D bất tỉnh. Hậu quả ông D bị tổn hại 55% sức khỏe. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong một bộ phận quần chúng nhân dân. Vì vậy hành vi đó phải được xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 08/12/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân Huyện Thiệu Hóa xử phạt 30 tháng tù. Ngày 04/3/2021 bản án phúc thẩm tuyên chuyển án giam thành án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách của án treo lại tiếp tục phạm tội mới. Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trước khi phạm tội bị cáo đã tích cực đóng góp ủng hộ phong trào chống dịch Covid 19 và được chính quyền địa phương tặng giấy khen. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa Người đại diện theo ủy quyền của bị hại và bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự bị cáo phải bồi thường dân sự cho bị hại với tổng số tiền là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Bị hại đã nhận được số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng). Bị cáo Đỗ Hữu T phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Đỗ Văn D số tiền còn lại là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng).

[6]. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 58; Điều 56; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Hữu T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Xử phạt: Đỗ Hữu T 32 (Ba hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 30 tháng tù của bản án số 38/2021/HSPT ngày 04/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa. Buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung của cả hai bản án là 05 (năm) năm 02 (Hai) tháng tù, được trừ thời gian tạm giam trước đó theo bản án số 38/2021/HSPT ngày 04/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa từ ngày 08/12/2020 đến ngày 04/3/2021. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm tạm giam (Ngày 08/9/2022).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 584; điều 585; điều 590 Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự của bị cáo và bị hại thỏa thuận bị cáo phải bồi thường dân sự cho bị hại với tổng số tiền là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Bị hại đã nhận được số tiền

80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng). Bị cáo Đỗ Hữu T phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Đỗ Văn D số tiền còn lại là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng).

3. Về án phí: Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo T.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người có quyền thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu thêm tiền lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Thị Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**